

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 28 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn – Cán bộ hưu trí;

2. Ông Bùi Thế Duy – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Đông Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 28 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường B, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoàng Trung K, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 6A/11 khu phố BĐ 2, phường AB, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn N, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1968; có 01 chị ruột, sinh năm: 1989; có vợ tên Nguyễn Thị Bích N1, sinh năm 1995; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2021, có mặt.

2. Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 62/25 khu phố BĐ 2, phường AB, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên giữ xe; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1971; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995; có vợ tên Phạm Thị Mai Trang, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021, có mặt.

- Bị hại:

1. Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/01/2004; địa chỉ: Số nhà 45/1 khu phố TL 1, phường DA, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt;

2. Nguyễn Huy H, sinh năm 2003; địa chỉ: Số nhà 42 khu phố T, phường TB, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đinh Thị Bích T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 10/15 khu phố TL1, phường DA, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt;

2. Hà Thị N2, sinh năm 1974; địa chỉ: Số nhà 42 đường 422 khu phố T, phường TB, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt;

3. Phạm Thị Mai T1, sinh năm 1990; địa chỉ: 17/10 khu phố BD 2, phường AB, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt;

4. Nguyễn Ngọc S2, sinh năm 1991; địa chỉ: 62/25 khu phố BD 2, phường AB, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Bùi Thị Thanh N3, sinh năm 2001. Vắng mặt;

2. Đoàn Nguyễn Trọng P, sinh năm 2003. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/11/2020, Lê Hoàng Trung K cùng T2 và hai người bạn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi nhậu tại khu vực chợ VL thuộc khu phố BD 4, phường AB, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị một nhóm thanh niên khoảng 20 người cầm theo dao, gây đến và đánh nhóm của K, quá trình đánh nhau, nhóm thanh niên này bỏ lại hung khí là nhiều con dao tự chế nên nhóm của K nhặt lấy hung khí này. Lúc này, T2 điện thoại cho Nguyễn Ngọc M đến để đi đánh nhau thì M đồng ý và đi đến gặp T2. T2 nói cho M, K và hai người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã biết nhóm thanh niên này nên đưa cho K một con dao tự chế dài khoảng 30 cm, đưa cho M một con dao tự chế dài khoảng 50 cm để đi tìm. Sau đó, K điều khiển xe honda Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở M, T2 điều khiển xe Honda wave màu xanh chở một người thanh niên, người thanh niên còn lại điều khiển xe không rõ nhãn hiệu đi một mình. Cả nhóm 5 người điều khiển xe đi đến khu vực Trung tâm hành chính thành phố D. Đến khoảng 22 giờ 55 phút cùng ngày, khi đến cửa hàng Family mart tại địa chỉ: Số 2 khu phố ND 2, phường DA, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện các anh Nguyễn Huy H, Nguyễn Minh T đang ngồi uống nước cùng một nhóm bạn khoảng 5 người. Lúc này, T2 nói “ tụi nó kia” nên tất cả dừng dừng xe trước cửa hàng, K, M và T2 mang theo dao tự chế chạy vào bên trong cửa hàng. Khi nhìn thấy nhóm của K thì anh H và anh T bỏ chạy vào bên trong các quầy hàng, K đuổi theo dùng dao tự chế dài khoảng 30 cm chém nhiều nhát vào người anh T, anh H gây thương tích, M và T2 cũng dùng dao tự chế dài khoảng 50 cm chém nhiều nhát trúng vào người anh T và anh H gây thương tích, sau đó cả nhóm lên xe bỏ chạy, riêng anh T và anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện TĐ. Ngày 30/11/2020, anh T và anh H đến Công an phường DA trình báo sự việc. Công an phường DA lập hồ sơ vụ việc và chuyển giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D xử lý. Ngày 08/9/2021, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đầu thú. Ngày 13/12/2021, M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đầu thú.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1139 ngày 11/12/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh Nguyễn Minh T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương sợi trục nặng dây thần kinh mác sâu bên trái cấp tính (nhánh thần kinh hông khoeo ngoài trái). Tỷ lệ 10%.

Vết thương mặt ngoài gối trái (đầu trên cẳng chân trái) kích thước 8 x 0,2 cm. Tỷ lệ 02%.

Vết thương thái dương trái kích thước 2,3 x 0,2 cm. Tỷ lệ : 01%.

Vết thương đốt xa ngón 2 tay trái kích thước 2 x 0,2 cm. Tỷ lệ 01%

Vết mổ mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 3 x 0,2 cm. Tỷ lệ 01%

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh T áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là 14 %.

Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1171 ngày 21/12/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh Nguyễn Huy H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã kết hợp xương . Tỷ lệ 10%.

Tổn thương gãy mỏm khuỷu trái đã kết hợp xương. Tỷ lệ 08%.

Sẹo gò má trái hình chân rết kích thước 5,8 x 0,8 cm. Tỷ lệ : 09%.

Vết thương khuỷu trái kích thước 12 x 0,3 cm. Tỷ lệ 02%

Vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 5 x 0,3 cm. Tỷ lệ 02%.

Vết mổ cẳng tay trái kích thước 3 x 0,2 cm. Tỷ lệ 01%

Vết mổ cẳng tay trái kích thước 3,5 x 0,2cm. Tỷ lệ 01%.

Sẹo mu bàn tay phải kích thước 2,5 x 0,4 cm. Tỷ lệ 01%

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Huy H áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là 30%.

Vật gây thương tích: Vật sắc.

- Vật chứng thu giữ: 01 USB được niêm phong trong hồ sơ vụ án ghi lại hình ảnh gây thương tích;

Đối với các con dao tự chế dài khoảng 30 cm và 50 cm do K, M cùng đồng phạm sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Minh T và Nguyễn Huy H, sau khi gây án các bị cáo đã vứt bỏ gần khu vực chùa CĐ thuộc phường L, thành Phố T, hiện không thu hồi được.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ (không rõ biển số) K mượn của một người bạn không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với T2 và hai người thanh niên hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xác minh.

Tại cáo trạng số 32/CT-VKS- DA ngày 04 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K, mỗi bị cáo từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Minh T với số tiền là 180.000.000 đồng và bị hại Nguyễn Huy H số tiền 210.000.000 đồng. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời khi nói lời sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trong đơn xin giải quyết vắng mặt các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với các bị hại Nguyễn Minh T, Nguyễn Huy H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hà Thị N2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tên trên là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 22 giờ 55 phút ngày 29/11/2020, tại cửa hàng Family mart địa chỉ số 2 khu phố NĐ 2, phường DA, thành phố D, tỉnh Bình Dương Lê Hoàng Trung K và Nguyễn Ngọc M cùng đồng

phạm đã có hành vi dùng dao tự chế dài khoảng 30 cm và 50 cm chém nhiều nhất gây thương tích cho anh Nguyễn Minh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% và anh Nguyễn Huy H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% . Quá trình tố tụng, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2.;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61 % trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60 % trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

4.....;”

Như vậy, hành vi dùng dao tự chế dài khoảng 30 cm và 50cm là hung khí nguy hiểm vô cớ chém nhiều nhất vào cơ thể gây thương tích cho anh Nguyễn Minh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% và gây thương tích cho anh Nguyễn Huy H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% của cả hai bị cáo và đồng phạm đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 32/CT- VKS - DA ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự và trị an tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng hung khí nguy hiểm, vô cớ đánh vào người khác gây thương tích là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý.

[4] Xét về tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo: Xét đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn và bộc phát, cả hai đều là người trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị vết thương và tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 180.000.000 đồng và bị hại Nguyễn Huy H số tiền 210.000.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo đầu thú, quá trình tố tụng và tại đơn xin giải quyết vắng mặt các bị hại đều có đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo M có thời gian tham gia lực lượng bảo vệ dân phố tại phường AB từ năm 2012 đến năm 2017; bị cáo K là lao động chính, có hai con còn nhỏ, bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại phường AB từ năm 2012 đến năm 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Minh T với số tiền là 180.000.000 đồng và bị hại Nguyễn Huy H số tiền 210.000.000 đồng. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét.

[9] Đối với tổng số tiền 390.000.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc S2 đã thay mặt các bị cáo bồi thường cho các bị hại, tại phiên tòa anh S2 không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ (không rõ biển số) K mượn của một người bạn không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với T2 và hai người thanh niên hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với các con dao tự chế dài khoảng 30 cm và 50 cm các bị cáo sử dụng là hung khí gây án hiện không thu hồi được.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[14] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Trung K 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2021.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc M và Lê Hoàng Trung K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục THA dân sự thành phố D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thắm